

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường
trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của
Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ
quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp
công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của
Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 14/6/2017 của Chính phủ về thu
thập, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ Tài
nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài
nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phòng Tài nguyên và
Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của UBND
tỉnh Sơn La về ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy các cơ
quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La;*

*Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 về việc quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và
Môi trường tỉnh Sơn La;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 194/TTr-SNV ngày 09 tháng 3 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La; có chức năng thực hiện các hoạt động xây dựng, triển khai chính quyền điện tử, chuyển đổi số về tài nguyên và môi trường; thực hiện các hoạt động thông tin tư liệu và ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường; lưu trữ, bảo quản, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý và theo phân cấp; tổ chức thực hiện các dịch vụ các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, hoạt động dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động dịch vụ theo Giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường (sau đây gọi là *Trung tâm*) có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở làm việc theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Sở Tài nguyên và Môi trường; chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Công nghệ thông tin thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu công tác ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường. Phối hợp triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến theo thẩm quyền, phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Hoàn thiện, vận hành, duy trì Cổng thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử, các hệ thống thông tin liên quan bảo đảm công bố, cung cấp đầy đủ, minh bạch thông tin hoạt động về tài nguyên và môi trường theo quy định.

3. Tham mưu, xây dựng trình cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện quy chế, kế hoạch về thu thập, cập nhật, lưu trữ, cung cấp, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường; phê duyệt và công bố danh mục thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của tỉnh.

4. Tổ chức thu nhận, xây dựng, quản lý, vận hành, xử lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý.

5. Xử lý, chỉnh lý, lưu trữ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường theo quy định. Số hóa thông tin, tài liệu, dữ liệu tài nguyên và môi trường, xây dựng kho tư liệu tài nguyên và môi trường trên môi trường điện tử.

6. Tổ chức quản lý, lưu trữ, bảo quản, cung cấp, khai thác, sử dụng, thu phí khai thác, sử dụng về thông tin, tư liệu tổng hợp về tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật.

7. Tích hợp cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý vào hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ công tác quản lý nhà nước, kết nối liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu cấp tỉnh phục vụ phát triển Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số của địa phương; kết nối, liên thông, tích hợp với các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

8. Cung cấp thông tin, dữ liệu về tài nguyên và môi trường cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định; Ký kết hợp đồng kinh tế với các cơ quan, tổ chức, cá nhân về thu thập, chỉnh lý, số hóa, lưu trữ hồ sơ, tài liệu, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật.

9. Xây dựng, cập nhật định kỳ, thường xuyên cho hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường theo chỉ đạo của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường. Ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức tích hợp thông tin, dữ liệu; xây dựng, cập nhật, khai thác hiệu quả, gia tăng giá trị của thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường.

10. Tham mưu thực hiện kết nối, liên thông, chia sẻ thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

11. Xây dựng, quản trị, duy trì, vận hành, bảo đảm an toàn và an ninh thông tin hạ tầng kỹ thuật số, hạ tầng dữ liệu số và nền tảng số, kết nối với hạ tầng số của tỉnh đáp ứng triển khai Chính quyền điện tử, đô thị thông minh và chuyển đổi số theo nhiệm vụ, phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

12. Tham gia kiểm tra các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong thực hiện quy định về thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của tỉnh.

13. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra về ứng dụng, vận hành và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu số và nền tảng số thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường.

14. Tham gia các dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm chuyên ngành và cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường theo chỉ đạo của Ban giám đốc Sở.

15. Tổ chức tập huấn, cập nhật kiến thức và chuyển giao các ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm ứng dụng chuyên ngành cho cơ sở và các đối tượng sử dụng theo kế hoạch, đề án, nhiệm vụ được duyệt và quy định của pháp luật.

16. Tổ chức xây dựng, nghiên cứu và thực hiện các chương trình, đề tài, đề án về công nghệ thông tin, tư liệu, dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường theo phân công của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

17. Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực công nghệ thông tin và chiến lược ứng dụng công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

18. Thực hiện các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, hoạt động dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật; các

hoạt động dịch vụ theo Giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện thống kê, báo cáo về lĩnh vực lưu trữ, khai thác, cung cấp, công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường của Sở Tài nguyên và Môi trường.

20. Quản lý tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và quy định của pháp luật.

21. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và cấp có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu, tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành hoạt động của Trung tâm.

2. Các phòng thuộc Trung tâm, gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp.

b) Phòng Phòng dữ liệu và lưu trữ;

c) Phòng Phát triển công nghệ và kỹ thuật địa chính.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- LĐVP, Phòng KT_{Hiệu};
- Trung tâm thông tin;
- Lưu: VT, NC, Hiệp(10b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh